

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HSST

Ngày: 24 - 02- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Bời

2. Ông Lưu Văn Có

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bạch Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý 487/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXX –HS ngày ngày 13 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc N, sinh năm 1989; nơi sinh tỉnh Khánh Hòa; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11 TN, phường VH, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Trần Thị Xuân T; có vợ đã ly hôn; có hai con sinh năm 2013 và 2015; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 212/2022/HS-ST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chưa thi hành án. Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 124, Quyết định khởi tố bị can số 280 ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với Nguyễn Quốc N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giam từ trong một vụ án khác; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn BD, xã PD, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tấn T; nơi cư trú: 46 ĐN, phường PH,

thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/01/2022, Nguyễn Quốc N điều khiển xe máy hiệu Honda AirBlade màu trắng (không rõ biển số xe) và cùng Nguyễn Tấn T điều khiển xe máy hiệu Honda SH màu đỏ, biển kiểm soát 79H1- 184.84 đi uống cà phê. Khi cả hai đến địa chỉ nhà số 69 đường Võ Trứ, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, T xuống xe hỏi mua cá của chị H. Trong lúc này, N phát hiện có 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 màu tím của chị Hà để trên kệ đựng chén đĩa không ai trông coi nên N lên lấy chiếc điện thoại trên và bỏ đi.

Sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại, chị H đã đến Công an phường Tân Lập trình báo và gửi đoạn camera ghi hình sự việc để nhờ một số bạn bè ngoài xã hội giúp tìm điện thoại.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Tấn T nhận được đoạn camera do một người bạn (không rõ nhân thân lai lịch) gửi với nội dung ghi lại hình ảnh N trộm cắp điện thoại của chị H. Lúc này, T đã nói chuyện với N về việc bị ghi hình hành vi trộm cắp điện thoại. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N đi đến khu vực đường số 4, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang đưa điện thoại cho T nhờ trả chị H. Sau đó T đưa điện thoại do N trộm cắp cho một người bạn (không rõ nhân thân lai lịch) để trả lại cho chị H. Qua truy xét, Cơ quan Công an đã đưa Nguyễn Quốc N về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số 130/KL-HĐĐGTS ngày 27/05/2022 xác định 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu tím, 128Gb trị giá 8.969.000 đồng (Tám triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn).

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-NT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về phần dân sự: bị hại không yêu cầu; tuyên quyền kháng cáo và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Nhận thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 09/01/2022, tại địa chỉ số 69 Võ Trứ, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, Nguyễn Quốc N đã lén lút lấy trộm cắp của chị Nguyễn Thị H một điện thoại Iphone 11, có giá trị số tiền 8.969.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chứng; Kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 12/CT-VKS-NT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật của Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính mà chọn cho mình con đường phạm tội. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 16/5/2022 bị cáo

bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định khởi tố bị can số 280 về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 16/11/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã ban hành bản Kết luận điều tra đối với bị cáo). Ngày 06/7/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo mức nghiêm khắc, để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

Về tổng hợp hình phạt: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này và hình phạt của bản án số 212/2022/HSST ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với Nguyễn Tấn T không biết việc Nguyễn Quốc N trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị H, nên cơ quan tiến hành tố tụng không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 684.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc N 01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt **01** năm tù của Bản án số 212/2022/HSST ngày 06/7/2022. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là **02** năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Nhà tạm giữ CATP Nha Trang;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng